TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NA HANG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2018/HS-ST
Ngày 12 tháng 7 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NA HANG, TỈNH TUYÊN QUANG

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Lý Đức Quỳnh

- *Các hội thẩm nhân dân*: Ông Phan Đức Toàn và ông Hoàng Văn Lang

- ***Thư ký phiên toà****:* Ông Vũ Mạnh Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.

- ***Đại diện VKSND huyện Na Hang tham gia phiên toà***: Ông Nguyễn Quang Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 12/7/2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2018/TLST-HS, ngày 15/6/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2018/QĐXXST-HS ngày 29/6/2018 đối với bị cáo:

Bế Thị Cương, sinh ngày 13/12/1964; nơi sinh: Xã Sơn Phú, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang; nơi ĐKHKTT: Xóm 24, xã Kim Phú, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang; nơi cư trú: Tổ dân phố 04, thị trấn Na Hang, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/10; dân tộc: Tày; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bế Phúc Tộ và bà Nông Thị Sằn, có chồng: Dương Xuân Hải và 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 03/4/2018 đến ngày 06/4/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn, hiện đang bị áp dụng Biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Dương Xuân Hoài, sinh năm 1985; nơi cư trú: Tổ dân phố 04, thị trấn Na Hang, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

- Người làm chứng:

+ Chị Đàm Thị Đông, sinh năm 1982; nơi cư trú: Xóm 15, xã Lăng Quán, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang;

+ Chị Bàn Thị Duẩn, sinh năm 1998; nơi cư trú: Thôn Nà Lạ, xã Sơn Phú, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang;

+ Anh Ma Ngọc Lý, sinh năm 1987; nơi cư trú: Thôn Nà Bó, xã Phúc Thịnh, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang;

+ Anh Nông Văn Tuấn, sinh năm 1980; nơi cư trú: Thôn Khuân Trại, xã Phú Bình, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

(Chị Đông, chị Duẩn, anh Lý, anh Tuấn đều vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20giờ 15phút ngày 03/4/2018, tổ công tác Công an huyện Na Hang lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Bế Thị Cương, sinh năm 1964, đăng ký HKTT tại: xóm 24 xã Kim Phú, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang; Tạm trú tại: tổ dân phố 4 thị trấn Na Hang, huyện Na Hang về hành vi chứa mại dâm tại quán Karaoke Hải Cương, thuộc tổ dân phố 4 thị trấn Na Hang, huyện Na Hang.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 20 giờ ngày 03/4/2018, Bế Thị Cương đang trông coi, quản lý quán Karaoke Hải Cương (quán karaoke của con trai Cương là Dương Xuân Hoài, sinh năm: 1985, trú tại: tổ dân phố 4 thị trấn Na Hang, huyện Na Hang đứng tên trong giấy phép kinh doanh), thì có Ma Ngọc Lý, sinh năm: 1987, trú tại thôn Nà Bó, xã Phúc Thịnh, huyện Chiêm Hóa và Nông Văn Tuấn, sinh năm: 1980, trú tại thôn Khuân Trại, xã Phú Bình, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang đến quán uống bia. Trong lúc uống bia, Lý hỏi Cương: "*ở đây có gái chơi không*" (tức gái bán dâm), Cương trả lời có và thỏa thuận 250.000đồng/1 người. Lý đưa cho Cương số tiền 550.000đồng, trong đó gồm: 50.000 đồng tiền bia, 500.000 đồng tiền mua dâm cho hai người. Sau khi nhận tiền Cương gọi Đàm Thị Đông, sinh năm: 1982, trú tại: thôn 15 xã Lăng Quán, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang và Bàn Thị Duẩn, sinh năm: 1998, trú tại: thôn Nà Lạ, xã Sơn Phú, huyện Na Hang là nhân viên bấm bài hát và rót bia của quán, Cương thỏa thuận Đông và Duẩn bán dâm cho khách thì được Cương trả mỗi người 100.000 đồng, Đông, Duẩn nhất trí sau đó Duẩn cùng Lý thực hiện hành vi mua bán dâm tại phòng hát Karaoke tầng 2, Đông cùng Tuấn thực hiện hành vi mua bán dâm tại phòng ngủ tầng 3 của quán. Đến 20 giờ 15 phút cùng ngày, trong lúc Lý và Duẩn, Tuấn và Đông đang thực hiện hành vi mua, bán dâm thì bị tổ công tác Công an huyện Na Hang phát hiện bắt quả tang.

Trước Cơ quan điều tra, bị cáo Bế Thị Cương đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng: Biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số: 15/CT-VKSNH, ngày 14/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang đã truy tố Bế Thị Cương về tội "Chứa mại dâm" theo quy định tại khoản 1 Điều 327 của Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang luận tội và đề nghị HĐXX: Tuyên bố Bế Thị Cương phạm tội "Chứa mại dâm".

Về hình phạt chính: Đề nghị HĐXX:

- Căn cứ: Khoản 1 Điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Bế Thị Cương từ 2 năm đến 2 năm 6 tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị HĐXX căn cứ: Khoản 5 Điều 327 của BLHS phạt tiền bổ sung đối với bị cáo Bế Thị Cương từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Về vật chứng: Đề nghị HĐXX căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 vỏ bao và 01 bao cao su nhãn hiệu Comdom Hualei (chưa qua sử dụng); 01 bao cao su (đã qua sử dụng).

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số nước số tiền 500.000 đồng của Bế Thị Cương do phạm tội mà có.

- Trả lại cho bị cáo Bế Thị Cương số tiền 50.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung vụ án: Lời khai của bị cáo tại phiên toà và quá trình điều tra phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu

chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Từ khoảng 20giờ đến 20giờ 15phút ngày 03/4/2018, tại quán Karaoke Hải Cương, thuộc tổ dân phố 4 thị trấn Na Hang, huyện Na Hang; Bế Thị Cương đã có hành vi sử dụng địa điểm quán Karaoke do Cương trông coi, quản lý để chứa mại dâm cho các đối tượng: Nông Văn Tuấn, Ma Ngọc Lý, Đàm Thị Đông, Bàn Thị Duẩn mua bán dâm. Số tiền Cương thu lợi được từ hành vi chứa mại dâm là 500.000đồng (*Năm trăm nghìn đồng*).

[2] Về áp dụng pháp luật: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung kết luận điều tra và bản Cáo trạng đã nêu; phù hợp với lời khai của bị cáo, người làm chứng tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Cáo trạng số: 15/CT-VKSNH, ngày 14/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang truy tố Bế Thị Cương về tội "Chứa mại dâm" theo quy định tại khoản 1 Điều 327 của Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất ổn định an ninh trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực nhận thức, bị cáo biết việc sử dụng địa điểm kinh doanh của mình làm nơi mua bán dâm cho các đối tượng là vi phạm pháp luật nhưng vì hám lợi nên bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý nên phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi của mình, do đó cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh, tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo có bố đẻ là ông Bế Phúc Tộ là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng nhì nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, phạm tội lần đầu, số tiền được hưởng lợi từ việc phạm tội không đáng kể; bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho

bị cáo hưởng án treo, cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng, giáo dục, răn đe đối với bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp có căn cứ.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo như đề nghị của KSV tại phiên tòa là có căn cứ.

[6] Về vật chứng:

- 01 vỏ bao và 01 bao cao su nhãn hiệu Comdom Hualei (chưa qua sử dụng); 01 bao cao su (đã qua sử dụng) không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền bị cáo Bế Thị Cương giao nộp tại cơ quan điều tra là 550.000 đồng, trong đó xác định được 500.000 đồng là tiền các đối tượng trả cho Cương để mua dâm nên tịch thu sung quỹ Nhà nước; còn số tiền 50.000 đồng là trả tiền uống bia cho Cương không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo Cương nhưng tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

[7] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Qua xem xét, nghiên cứu hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định: Quá trình điều tra và truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và các văn bản pháp luật có liên quan. Khởi tố, điều tra, thu thập chứng cứ, truy tố đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[8] Về vấn đề khác:

Đối với hành vi mua, bán dâm trái phép của Ma Ngọc Lý, Nông Văn Tuấn, Đàm Thị Đông, Bàn Thị Duẩn, ngày 28/5/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Na Hang đã có Công văn số: 258/CV-CQĐT chuyển hồ sơ, tài liệu đến Công an huyện Na Hang xử lý hành chính theo thẩm quyền.

Đối với Dương Xuân Hoài là người đứng tên trong Giấy phép kinh doanh của cơ sở Karaoke Hải Cương, năm 2016 anh Hoài đã giao quyền quản lý, trông coi cho Bế Thị Cương, Hoài không biết việc Cương chứa mại dâm tại cơ sở kinh doanh, nên không xem xét xử lý.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo bản án: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố: Bị cáo Bế Thị Cương phạm tội: Chứa mại dâm.

- Căn cứ: Khoản 1 Điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bế Thị Cương 02 (Hai) năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (Bốn) năm, hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Bế Thị Cương cho UBND xã Kim Phú, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 327 của Bộ luật hình sự: Phạt tiền bị cáo Bế Thị Cương 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

- Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự ; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 vỏ bao và 01 bao cao su nhãn hiệu Comdom Hualei (chưa qua sử dụng); 01 bao cao su (đã qua sử dụng).

Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Na Hang và Chi cục thi hành án dân sự huyện Na Hang lập ngày 15/6/2018.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 500.000 đồng thu giữ của bị cáo Bế Thị Cương.

+ Trả lại cho bị cáo Bế Thị Cương số tiền 50.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

Toàn bộ số tiền trên Công an huyện Na Hang đã chuyển vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện Na Hang thể hiện tại Giấy nộp tiền vào ngân sách Nhà nước tại Kho bạc Nhà nước huyện Na Hang ngày 10/4/2018.

Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Bế Thị Cương phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

"*Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự*".

Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Na Hang;
- Công an huyện Na Hang
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Chi cục THADS huyện Na Hang;
- UBND thị trấn Na Hang;
- UBND xã Kim Phú;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lý Đức Quỳnh